

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦ THỪA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày: 06-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nhị.

Ông Bùi Mạnh Quyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành S** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1993; Nơi sinh: tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp X, xã LT, huyện TT, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Nguyễn Văn D, sinh năm 1968; Mẹ: Bùi Thị O, sinh năm 1971; Vợ: Võ Thị Diễm M, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Con: Nguyễn Chí T, sinh năm 2012; Em: Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà **Nguyễn Thị R** (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Phạm Thị L1, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Y, xã LT, huyện TT, tỉnh Long An.

2. Bà Phạm Thị Ngọc L2, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp Z, xã LB, huyện BL, tỉnh Long An.

3. Bà Phạm Nguyễn Khánh B, sinh năm 2003. Địa chỉ: Ấp Y, xã LT, huyện TT, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Phạm Thị L1, bà Phạm Nguyễn Khánh B là bà Phạm Thị Ngọc L2, sinh năm 1993. Địa chỉ: Ấp Z, xã LB, huyện BL, tỉnh Long An, văn bản ủy quyền ngày 15/6/2022. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Minh K, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp X, xã LT, huyện TT, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, sau khi dự đám giỗ gần nhà, Nguyễn Thành S (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô 62G1 – 448.32 của em rể Võ Minh K đến nhà bố mẹ vợ. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô 62G1 – 448.32 đi trên lộ làng Ông Cả hướng Quốc lộ N2 đi Đường tỉnh 817 để về nhà. S điều khiển xe đi ở giữa đường với vận tốc khoảng 40 – 50km/h. Khi đến trước cửa nhà số 185/1 thuộc Ấp Y, xã LT, huyện TT, xe do S điều khiển lần sang phần đường bên trái và chạm vào xe mô tô 62G1 – 125.77 do bà Nguyễn Thị R điều khiển đang lưu thông ngược hướng, cách lề phải khoảng 0,5m, gây tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả, bà R và S bị thương. Sau đó, bà R tử vong tại Trạm y tế xã LT.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 05/TT ngày 19/01/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Thị R như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sung nề biến dạng vùng mặt bên trái, mũi và miệng chảy nhiều dịch bọt màu đỏ tươi, gãy kín xương hàm trên và xương gò má bên trái, bầm tụ máu nặng cơ má bên trái.

Tử chi: Nhiều vết sây sát da kèm bầm tụ máu nhỏ ở 02 tay và 02 chân, sây sát da kèm bầm tụ máu rộng chiếm toàn bộ mặt ngoài đùi bên trái. Các xương tay chân không phát hiện tổn thương.

Phát hiện lòng khí phế quản ứ rất nhiều dịch bọt màu đỏ sẫm, gây bí tắc toàn bộ đường hô hấp.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Thị R, sinh năm 1962 tử vong do chấn thương sọ mặt gãy nhiều xương vùng mặt bên trái, máu tụ tràn ngập bít tắc đường thở gây suy hô hấp cấp.

Tại Bản kết luận giám định số MST 469/ĐC.2022 ngày 30/5/2022 của Trung tâm giám định pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Theo phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu – Bệnh viện Đa khoa tỉnh Long An của đương sự: Nguyễn Thành S, sinh năm 1993: Nồng độ Ethanol (cồn) trong máu là 21,06 mmol/l tương đương với nồng độ Ethanol trong máu là 96,88 mg/100ml.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Thủ Thừa lập lúc 14 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, thể hiện:

Hiện trường là đoạn đường thẳng được trải đất đỏ, đá rậm nhỏ. Chiều rộng mặt đường là 1m90.

Chọn trụ điện số 14 bên phải đường hướng ĐT 817 đi Quốc lộ N2 làm điểm mốc. Lấy mép đường bên phải hướng ĐT 817 đi Quốc lộ N2 làm mép đường chuẩn. Hiện trường nhìn theo hướng hướng ĐT 817 đi Quốc lộ N2:

(1) Là vị trí xe mô tô 62G1 – 448.32 nằm ngã trên phần đất bên lề trái. Xe ngã sang phải, đầu xe hướng về Quốc lộ N2. Tâm trục bánh sau và bánh trước xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn lần lượt là 6m30 và 5m30.

(2) Là vị trí bụi chuối trên phần đất bên lề trái, có một cây bị gãy ngã sang trái. Vị trí gãy cách đất 0m90. Góc chuối đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 3m60 và cách tâm trục bánh trước (1) là 2m00.

(3) Là vị trí mảnh nhựa vỡ rơi màu đen để lại trên mặt đường, chất màu đen (nhót) để lại trên mặt đường và chất màu đỏ (muối ớt) để lại trên mặt đường. Dấu vết có kích thước dài 1m50, rộng 0m70. Tâm vết đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 0m75, cách (2) 18m và đo trực tiếp vào điểm mốc là 7m00.

(4) Là vị trí gồm có: Cơm rơi, bọc cao su (gác chân) màu đen, nắp nhựa màu đỏ để lại trên mặt đường. Vết có kích thước dài 0m60, rộng 0m50, tâm vết đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 0m66 và cách tâm vết (3) à 2m30.

(5) Là vị trí vết cày để lại trên mặt đường và một phần lề phải, chiều hướng dấu vết ĐT 817 đi Quốc lộ N2 và hướng vào vị trí xe mô tô 62G1 – 125.77, có chiều dài 4m50. Đầu vết đo vuông góc vào mép đường chuẩn là 0m70 và cách tâm (4) là 2m60. Cuối vết là vị trí gác chân trước xe mô tô 62G1 – 125.77.

(6) Là vị trí xe mô tô 62G1 – 125.77 nằm ngã trên phần lề bên phải, xe ngã sang phải, đầu xe hướng về Quốc lộ N2. Tâm trục bánh sau và bánh trước xe đo vuông góc vào mép đường chuẩn lần lượt là 1m10 và 0m50.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa lập lúc 10 giờ 00 phút ngày 11/02/2022, đối với xe mô tô 62G1 – 448.32 thể hiện:

Mặt nạ trước của xe bị tép bể. Cánh bửng bên trái bể hoàn toàn. Cần số cong lệch về sau. Bánh xe trước dính nhiều chất màu xanh, màu đỏ. Đầu dưới ống phuộc trước bên trái bị trầy xước và chảy nhớt. Phần thân xe bên trái dính nhiều chất màu xanh, màu đỏ.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện do Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa lập lúc 10 giờ 00 phút ngày 11/02/2022, đối với xe mô tô 62G1 – 125.77, thể hiện:

Cánh bửng bên trái bể rớt, rời khỏi xe. Cần số bị cong lệch xuống đất. Gác chân trước bên trái cong lệch phía sau. Ốp nhựa thân xe bên trái bị tép hở, phần thân xe bên trái ở vị trí lốc máy và hộp sên có dính nhiều chất màu đỏ. Gương chiếu hậu bên trái rớt, rời khỏi xe. Hộp đầu đèn của xe bị bể hở.

Cánh bửng bên phải bị trầy xước, tróc sơn. Đầu gác chân trước bên phải bị trầy xước, mài mòn.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 07/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Trong phần luận tội ông Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thành S 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo không tranh luận mà xin hưởng án treo để phụ giúp gia đình và chăm sóc, nuôi dưỡng cha ruột, con ruột bị bệnh bại não.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp người bị hại đồng thời còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 06/01/2022, Nguyễn Thành S (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô 62G1 – 448.32 khi trong máu có nồng độ cồn, đi trên lộ làng Ông Cả hướng Quốc lộ N2 đi Đường tỉnh 817. Khi đến ấp Y, xã LT, huyện TT, S điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái và chạm vào xe mô tô 62G1 – 125.77 do bà Nguyễn Thị R điều khiển lưu thông ngược hướng. Hậu quả, bà R bị thương sau đó tử vong, hành vi của bị cáo S đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do đó hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của bị hại mà còn xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng nên cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha bị cáo bị bệnh bại não đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, được gia đình bị hại làm đơn bãi nại và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung. Mặt khác, bị cáo là lao động chính trong gia đình (cha bị bệnh bại não, mẹ không có nghề nghiệp ổn định), hiện nay bị cáo đang cấp dưỡng nuôi con bị bệnh bại não do đã ly hôn vợ nên cho bị cáo hưởng án treo cũng tạo điều kiện cho bị cáo chăm sóc, nuôi dưỡng cha ruột và con ruột, giảm bớt gánh nặng cho xã hội.

[4] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo S đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng truy tố

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và đại diện bị hại bà Phạm Thị Ngọc L2 đã thỏa thuận xong, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 55.000.000 đồng bà L2 đã nhận đủ tiền và có đơn bãi nại. Tại phiên tòa bà L2 không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có tạm giữ phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, hiện đã trao trả cho chủ sở hữu. Xét thấy việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Võ Minh K, là chủ sở hữu xe mô tô 62G1 – 448.32 mà Nguyễn Thành S đã điều khiển và gây tai nạn giao thông đường bộ. Tuy nhiên, vào ngày 06/01/2022, K để xe mô tô 62G1 – 448.32 ở nhà, S tự ý lấy đi đến nhà vợ thăm con, K không biết. Như vậy, ông K không có lỗi và không phải chịu trách nhiệm về hành vi “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với K là đúng quy định. Tại phiên tòa, ông K không yêu cầu bị cáo S bồi thường dân sự do S tự ý lấy xe mô tô của ông K đi và gây tai nạn làm hư hỏng xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Thành S** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành S** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 06/12/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thành S về Ủy ban nhân dân xã LT, huyện TT, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thành S cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng

hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi năm 2017.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06-12-2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Quân